



BẢN TIN

ÁI HỮU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VĨNH NGHIÊM HẢI NGOẠI

5913 Colebrooke Ln-Louisville, KY. 40219-USA* Phone(502) 964-1897* E-Mail: Tong57@aol.com

Năm thứ 6 Số 44
Phật lịch 2540
Ngày 1-3-1997

Thư ngỏ

Từ Bản Tin 43 đến nay, chúng tôi gặp phải vài sự trục trặc về mặt kỹ thuật, chẳng hạn như cái Computer 386 của tôi không chịu làm việc nữa, chúng tôi phải dùng cái khác Pack-Mate 6215, nhưng lại có vài bất tiện về Software nên vẫn chưa hài lòng, lại còn chờ đợi những tin tức từ Cali gửi sang, nhưng trông tin như hạn hán mà đợi mưa vậy, có lẽ phải cầu mưa đảo vũ chăng ? Cho nên Bản Tin trễ, xin quý bạn thông cảm.

Có vài bạn không có địa chỉ và số Phone của chúng tôi để liên lạc, xin thưa lại, nó nằm ở ngay dưới chữ Bản Tin, mỗi Bản Tin đều có, nay có ghi thêm địa chỉ E-Mail, cả ba cái đó quý bạn có thể liên lạc để dàng với AHGDPTVNHN và chúng tôi. Chúng tôi luôn luôn trông chờ quý bạn để có TIN cho Bản Tin, cho tất cả thành viên AHGDPTVNHN cùng biết, có như vậy chúng ta mới gần gũi nhau hơn.

Ngoài Bản Tin, chúng tôi có phụ trách Nguyệt San PHẬT HỌC, Nguyệt San này có địa chỉ :

P.O. Box 221483 - Louisville, KY. 40252-1483 * USA
và E-Mail : Phathoc@phathoc.win.net. Xin quý bạn chỉ dùng địa chỉ này cho Phật Học mà thôi, vì ở đó có người phụ trách riêng, thư hay E-Mail họ phải chuyển lại cho chúng tôi nên sẽ chậm trễ. Báo này Biếu không (Free). Quý bạn nào cần đọc, có trên Internet : <http://www.win.net/phathoc>, hoặc gửi thư xin Báo theo địa chỉ trên.

Điều rất cần thiết cho Nhóm chúng ta, xin quý bạn vui lòng sớm sẵn đóng góp Niên Liễm \$30.00 của năm 1997, gửi cho chị Thủ quỹ : - Mrs. TUYEN TRAN - 1885 Westinghouse St. San Diego, CA. 92111. (Ai đã đóng góp rồi, xin xem danh sách ở trong).

Người phụ trách Bản Tin

Mục Lục

*

| | |
|---------------------------|---------|
| Thư ngỏ | Trang 1 |
| Người phụ trách | |
| Tin Tức | 2 |
| Tin tổng hợp | |
| Cùng Nhau Học Hỏi | 3 |
| Phúc Tuệ | |
| Vô Môn Quan | 4 |
| Tâm Không | |
| Một Ngón Tay Thiền | 5 |
| Tâm Không | |
| Nhớ Cây Đa Chùa Viên Giác | 7 |
| Trần Trung Đạo | |
| 50 Năm Đó Đây | 8 |
| Tâm Trí QUANG VUI | |

*



Bản Tin 44 Trang 1

TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC
 Tin từ CALIFORNIA :

Theo nguồn tin mới nhận được, Liên Đoàn Huynh Trưởng Truyền Thống Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ sẽ mở Đại Hội ky II vào các ngày 24 và 25 tháng 5 năm 1997 tại California. Có thể có những Huynh Trưởng từ các nơi được mời đến tham dự.

Liên Đoàn đang chuẩn bị và chắc chắn sẽ tổ chức chu đáo cho Đại Hội này.

Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiêm Hải Ngoại chúc Đại Hội gặt hái được nhiều kết quả để mang lại thành công viên mãn.

* Ban Chấp Hành Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vinh Nghiêm Hải Ngoại đã họp ngày 28-12-1996, dự định tổ chức Hiệp Kỳ năm 1997 tại San Jose. Việc tổ chức này còn tùy thuộc vào Chi Ái Hữu GDPTVNHN Bắc Cali, do Anh Nguyễn Đình Thống và các Anh, Chị thành viên Bắc Cali tích cực tham gia vào Ban Tổ Chức.

Theo như anh Tuệ Linh cho biết, anh Nguyễn Tư Cự sẵn sàng ủng hộ tài chánh, cũng nên nhắc lại trước đây anh Nguyễn Tư Cự đã ủng hộ \$100.00 cho AHGDPTVNHN, xin hoan hô anh Nguyễn Tư Cự. Mong Hiệp Kỳ năm nay sẽ có sắc thái tổ chức đặc biệt hơn.

Có vài anh, Chị em đề nghị nhóm dịp Hiệp Kỳ sẽ tổ chức Họp Toàn Thể thành viên AHGDPTVNHN để bầu lại Ban Chấp Hành mãn nhiệm vào năm nay.

Có vài anh, chị thành viên đề nghị họp để bầu ban Chấp Hành vào dịp Hè 97 sẽ thuận tiện cho nhiều người, nếu quý anh, chị nào có ý kiến về việc này, xin vui lòng cho Ban Chấp Hành biết, xin gọi điện thoại cho anh NGÔ MẠNH THU (714) 979-2306 hay anh TUỆ LINH (714) 899-8167 hoặc chị Hồng Loan (619) 569-4573. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của quý anh, chị.

Tài Chánh của AHGDPTVNHN

| <u>Diễn giải</u> | <u>Thu</u> | <u>Chi</u> | <u>Còn lại</u> | <u>Ghi chú</u> |
|------------------------------------|------------|------------|----------------|----------------|
| <i>Quý còn lại năm 1996:</i> | \$343.00 | | \$343.00 | |
| <i>Niên liễm :</i> - A. Võ Văn Phú | 30.00 | | 373.00 | |
| - C. Nguyễn Thị Tâm | 30.00 | | 403.00 | |
| - A. Trần Ngọc Lạc | 30.00 | | 433.00 | |
| - C. Chị Tuyến Trần(Hồng Loan) | 30.00 | | 463.00 | |
| - A. Đặng Quang Sước | 30.00 | | 493.00 | |
| - C. Lê Thị Nhung | 60.00 | | 553.00 | 97+98 |
| - A. Vũ Ngọc Khuê | 30.00 | | 583.00 | |
| - A. Bùi Thế San | 30.00 | | 613.00 | |
| - C. Nguyễn Thị Tuyết Mai | 60.00 | | 673.00 | 96+97 |
| - A. Nguyễn Quang Vui | 60.00 | | 733.00 | 97+98 |
| - C. Thảo Ngô (Lệ Sương) | 30.00 | | 763.00 | |
| - A. Huỳnh Ái Tông | 30.00 | | 793.00 | |
| - Chi cho TTK copy, gửi Bản Tin | | \$200.00 | 593.00 | |

Quý anh, chị thay đổi địa chỉ :

- Anh TRẦN THANH MỸ : 973 Mission Drive Apt # 2 - Costa Mesa, CA. 92626
- Anh TRẦN CHÍ TRUNG : 4576 Orange Avenue - San Diego, CA. 92115
- Chị LÊ THỊ TUYẾT : 424 Roadrunner Ridge- San Jose, CA. 95111-1025

TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC

Cùng Nhau Học Hỏi

Phúc Tuệ

Đây cũng là một câu chuyện trích trong ‘
Góp nhặt cát đá’ do Đỗ Đình Đồng dịch :

Vào thời Kamakura, khi Seisetsu là đại sư của đền Engaku, ông đòi một nơi rộng rãi hơn vì nơi ông dạy đã quá chật và đông người. Umezu, một thương gia ở thành phố Edo, quyết định cúng năm trăm đồng tiền vàng Ryo để xây một trường học rộng rãi hơn. Umezu mang số tiền này đến Seisetsu.

Seisetsu nói : ‘ Được rồi tôi sẽ nhận ‘.

Umezu biểu số vàng cho Seisetsu nhưng Umezu không hài lòng với thái độ của Seisetsu . Với ba ryo người ta có thể sống trọn một năm, mà ông thương gia không được Seisetsu cảm ơn việc tặng năm trăm đồng tiền vàng này.

Umezu ám chỉ ‘ Trong túi đó là 500 ryo ‘.

Seisetsu đáp ‘ Ông đã nói với tôi rồi ‘.

Umezu nói : ‘ Mặc dù tôi là một thương gia giàu có nhưng năm trăm ryo là một món tiền lớn ‘.

Seisetsu hỏi : ‘ Ông muốn tôi cảm ơn ông ? ‘.

Umezu đáp : ‘ Vâng phải vậy ‘.

Seisetsu hỏi : ‘ Sao lại tôi , người cho phải cảm ơn chứ ! ‘.

Từ lúc bắt đầu học nói, chúng ta đều được dạy khi nhận của ai cái gì thì phải cúi đầu cảm ơn người đó, như thế mới phải phép, như thế mới hy vọng được cho nữa và quả thế, người cho cảm thấy hài lòng và sẵn sàng cho nữa . Nhưng ở đây Seisetsu lại dạy ‘ Người cho phải cảm ơn ‘ là nghĩa làm sao ?

Seisetsu không muốn được cho thêm nữa ? Nhất định không phải như thế, vì Seisetsu đang cần xây dựng một thiền đường rộng rãi hơn , 500 ryo hẳn là chưa đủ. Seisetsu không ưa Umezu nên không muốn làm hài lòng ông ta ? Cũng không phải vì Umezu là

thương gia ở xa, Seisetsu chưa từng biết, nên nếu là người thường tình, thì cũng không thể có ác cảm ngay lần gặp đầu tiên, đối với người có nhã ý mang tặng phẩm đến cho mình được, mà Seisetsu là một thiền sư thì lòng thương ghét nhất định không thể còn nơi ông .

Tại sao Seisetsu lại dạy ‘ Người cho phải cảm ơn ? Theo thiền ý Seisetsu rất thương Umezu và muốn khai ngộ cho Umezu. Vì với 3 ryo người thường có thể sống trọn một năm mà Umezu dám mang 500 ryo đến cúng thì quả Umezu đã có một lòng bố thí’ rất rộng rãi. Seisetsu thấy có thể khai ngộ cho Umezu qua lòng bố thí đó, nên mới dạy như vậy .

Như ta đã biết trong lục độ thì Bố thí đứng đầu (xin xem Sáu độ trong báo Phật Học số 30 , 1-1-97) Độ tức là sự vượt qua bờ, dịch chữ Paramita (Việt Nam Phật Giáo sử luận của Nguyễn Lang) chuyển âm là ba-la-mật. Ta thường nói bố thí ba-la-mật là bố thí vượt qua bờ, bố thí có thể đưa ta vượt qua bờ giác được . Nhưng bố thí ba-la-mật là bố thí nhưng thế nào ? Đó là sự bố thí vô phân biệt trí, tức là bố thí mà trong tâm không phân biệt ta là người cho và kia là người nhận tức không có chủ thể (ta) và đối tượng (người), mà chủ thể và đối tượng là một. Không thấy có chủ thể và đối tượng thì cũng không thấy bố thí nữa. Vậy bố thí mà không thấy bố thí ấy mới là bố thí ba-la-mật , bố thí giác ngộ giải thoát vậy.

Seisetsu muốn thức tỉnh Umezu, giải thoát Umezu khỏi ý niệm bố thí, cúng dường nên mới nói ‘ Người cho phải cảm ơn ‘, đập thẳng ý niệm đang sẵn có trong trong Umezu là ‘ Người cho phải được cảm ơn ‘. Không biết Umezu có bừng tỉnh không ?

Chuyện này gợi nhớ đến một chuyện khác tương tự : Năm 520 Tổ Bồ Đề Đạt Ma sang Trung Hoa truyền đạo. Vua Lương Vũ Đế mời vào cung đàm đạo . Vua nói : ‘ Trẫm đã cúng dường, xây cất bao nhiêu chùa chiền, đã đúc biết bao nhiêu tượng Phật. Ông thấy công đức của Trẫm như thế nào ? ‘

Tổ đáp : ‘ Không công đức ! ‘ Vua Lương Vũ Đế sững sốt lặng thinh bất mãn. Tổ bỏ đất Lương sang Bắc Ngụy vào chùa Thiếu Lâm ngồi thiền Diệt bích suốt 6 năm trời. Tiếc thay vua Lương Vũ Đế không có lòng tu học nên đã bỏ lỡ cơ hội. Giả sử lúc đó vua Lương hỏi lại : ‘ Vậy cúng dường như thế nào mới được công đức ? ‘, có phải đã nhận được bài học hay không ?

Ý kiến trên có sai lầm hoặc thiếu sót ? Rất trông chờ sự chỉ bày của các bạn.

Bản Tin 44 Trang 3

Vô môn quan

Tâm Không

Vô môn thường có thể hiểu nghĩa là cửa không, CỬA KHÔNG có nghĩa là chùa, như trong Bát Nhã Tâm Ba La Mật Đa Tâm Kinh có câu Sắc tức thị KHÔNG, Không tức thị Sắc ..., cho nên Vô Môn Quan có nghĩa là Cửa chùa, có người dịch một cách ngộ nghĩnh Cửa không cửa, nghe có vẻ nghịch tai, nhưng đây ý nghĩa. Thật ra thì Vô Môn là tên của một Thiền Sư, cho nên Vô Môn Quan là cửa vào chỗ Thiền Sư Vô Môn. Đó là tên một cuốn sách, ngài Vô Môn đã sao chép 48 công án Thiền, những công án này có người đã chứng đắc, có công án vẫn chưa, có những công án dài, có những công án ngắn, có công án từ Phật còn tại thế, ngài Ca Diếp đã chứng đắc, được Phật trao truyền Chánh Pháp Nhãn Tạng.

Ngài Vô Môn Pháp danh Huệ Khai (1183-1260), tham học với Thiền sư Nguyệt Lâm tại chùa Vạn Thọ. Ngài Nguyệt Lâm là môn sinh đời thứ 8 của ngài Dương Kỳ thuộc dòng Lâm Tế, ngài Vô Môn được Thiền sư Nguyệt Lâm cho tham vấn công án chữ Vô, Qua sáu năm công phu vẫn không khai thông được, ngài phấn chí, thề quyết không ngủ cho đến khi nào vỡ lẽ mới thôi. Sau vì quá buồn ngủ, ngài đi lững thững ngoài hành lang, mệt mỏi tựa đầu vào cây cột, bỗng nghe tiếng trống ngộ đánh, bất giác lĩnh ngộ.

Ngài liền chạy đi tìm Nguyệt Lâm để trình sở ngộ. Nguyệt Lâm vừa trông thấy vụt hỏi : " Chạy đi đâu như bị ma đuổi vậy ? Ngài liền quát một tiếng, Nguyệt Lâm cũng quát một tiếng trả lại, sau đó ngài ứng khẩu đọc một bài kệ :

Vô vô vô vô vô
Vô vô vô vô vô
Vô vô vô vô vô
Vô vô vô vô vô.

Sách chép ngài thường ăn mặc rách rưới lòi thối, tánh tình khiêm cung hòa nhã, đặc biệt nói thì sắc bén thẳng thắn. Năm 64 tuổi ngài lập am riêng để tịnh cư nhưng học giả bốn phương vẫn thường đến tham thỉnh không ngớt. Vua nhà Tống có thỉnh ngài vào cung để giảng pháp và làm lễ cầu mưa, nhân đó được nhà vua tặng hiệu Phật Nhãn. Ngài thọ 78 tuổi.

Công án là một vấn đề mà Thiền sư đặt ra để cho Thiền sinh nghiên ngẫm suy cứu, những quên ăn, bỏ ngủ ngày nọ tháng kia họ sẽ được khai thông, chứng đắc nhưng nhiều khi thất bại cả một cuộc đời.

Chúng ta hãy nghe Thiền sư Hoàn Sơn, ngài chỉ dạy về công phu tham cứu Công án chữ Vô cho Thiền sinh Mông Sơn Đức Dị như sau : " Hãy chăm chú vào chữ Vô suốt cả ngày đêm không ngừng nghỉ, như con chuột đang rình mèo, như gà mái ấp trứng. Khi chưa thấy rõ hãy như con chuột gặm nhấm cái hòm gỗ và đừng bao giờ xao lãng công phu. Thực hành công án như vậy, chắc chắn thời cơ bùng sáng của tâm người sẽ đến ".

Mỗi khi học Tăng tham vấn, Thiền Sư hay hỏi những câu học búa hoặc bình thường mà Hòa Thượng Hương Nghiêm diễn giảng cũng là một công án :

- Như người trên cây, miệng cắn vào cành, tay chân lơ lửng. Dưới cây có người hỏi : Tổ từ phương Tây đến có ý gì, không đáp thì phụ câu hỏi, còn đáp lại thì bỏ thân mất mạng. Vậy phải đối đãi làm sao ?

Có dịp, mời bạn đọc vài công án, nếu chưa hài lòng mời bạn bước tới cửa của ngài Vô Môn, tức nhiên xin mời đọc quyển Vô Môn Quan vậy.

28-11-1996

Bản Tin 44 trang 4

Một Ngón Tay Thiền

Tâm Không

Ở Kim Hoa, Vụ Châu, có một vị Tăng tên là Câu Chi vào sâu trong chân núi, chọn chốn thanh vắng, cất thảo am để tu tập hành thiền. Công phu tu tập và đạo hạnh của người, nổi tiếng quanh vùng.

Vào một buổi chiều, lúc Câu Chi đang lặng lẽ ngồi thiền, có ni cô Thật Tế tay cầm tích tượng, đầu đội mũ ni, chân đi giày cỏ, an nhiên bước vào thảo am, cô ta chẳng nề vì am chủ, bởi đầu chẳng bỏ mũ ra, tay chẳng rời tích tượng, đi ba vòng quanh thiền sàn của Câu Chi đang ngồi, cô dừng lại chỗ trước mặt Câu Chi, đọng tích tượng xuống nền đất rồi nói :

- Nói đi ! Nói được thì tôi lột nón ra.

Câu Chi đã bị ni cô thách thức nhưng vẫn ngồi im chẳng biết nói gì, ni cô nhắc lại :

- Hãy nói đi ! Nói được thì tôi lột nón ra.

Bị thúc bách như thế mà Câu Chi vẫn chưa nói được tiếng nào, ni cô thúc giục.

- Nói đi ! Nói không được, thì tôi ra đi đây !

Câu Chi vẫn ngồi yên, không thể thốt ra câu nào, ni cô định bước ra cửa, Câu Chi nói :

- Trời đã về chiều, chốn vắng vẻ này khó tìm nơi nghỉ ngơi, mời cô ở lại, sáng mai hãy ra đi.

Ni cô Thật Tế lại nói :

- Nói đi ! Nói được thì tôi ở lại.

Quả thật là khó, vị tăng không biết phải nói điều chi, bởi vì ni cô Thật Tế không hỏi mà bắt phải nói, không nói được thì cô ta sẽ ra đi. Thân nữ một mình, một thân đi trong đêm trường quả thật là không nên, bởi vì chốn thanh vắng này, quanh vùng không có chùa chiền, tìm được một chỗ trọ không phải là dễ, mà nói cho được để ni cô ở lại, lại càng không phải dễ nữa !

Cuối cùng Câu Chi im lặng, đành phải chấp nhận để ni cô ra đi.

Ni cô Thật Tế đi rồi, Câu Chi tự trách mình, đã bao nhiêu năm công phu ngồi thiền, gẫm suy giáo pháp của đức Phật, là một bậc tượng phu, vậy mà không thể thốt được lời nào của nữ nhân thách thức. Ông quyết định, ngày mai đóng cửa thảo am, vân du khắp nơi để tham thỉnh những bậc cao tăng, nhờ đó có thể biết trong trường hợp này, cần phải nói điều chi.

Đêm ấy Câu Chi trần trọc, vật lộn với thách thức của ni cô Thật Tế. Lúc ông thu xếp hành trang, với kinh kệ, y bát đang xếp vào trong dẫy, bỗng có một vị khách lạ đi vào trong am, gặp ông vị ấy nói :

- Này Sư Câu Chi ! Ông định rời bỏ thảo am, đi tìm sư học đạo phải không ? Việc ấy không cần đâu.

- Tại sao ông biết là không cần ? Ông có biết, tôi đã không trả lời cho ni cô Thật Tế được tiếng nào kia mà !

Vị khách lạ mỉm cười ôn tồn nói tiếp :

- Hãy lo mà chuẩn bị đón khách quý, bởi vì ngày mai có nhục thân của một vị Bồ Tát đến đây, vị ấy sẽ chỉ dạy cho ông phương cách để trả lời. Cho nên tôi nói không cần, có nghĩa là như vậy.

Vị khách lạ chào Câu Chi, ông cũng chấp tay cúi đầu chào lại, do đó giạt mình tỉnh giấc. Ông biết mình vừa trải qua một giấc mơ, và đã được Sơn thần đến mách bảo.

Sáng hôm sau vào khoảng giờ Tý, có Hòa Thượng Thiên Long đến viếng am, Câu Chi tiếp đón Hòa Thượng hết sức tôn kính, bởi vì ngài là một vị Thiền sư danh tiếng, hơn nữa đã có Sơn thần mách bảo trong giấc mộng.

Không bỏ lỡ cơ hội, sau tuần trà đãi khách, Câu Chi thuật lại câu chuyện đã xảy

ra hôm qua, xin Hòa Thượng chỉ dạy cho phương thế ứng xử. Nghe đến đây, bất chợt Hòa Thượng Thiên Long với thái độ trịnh trọng, người đưa một ngón tay lên, chẳng những Thiên Long im lặng mà Câu Chi đang chờ đợi câu trả lời, ông ta cũng sững sờ trong cái dấu hiệu im lặng của ngón tay dơ lên đó, bỗng nhiên Câu Chi đại ngộ.

Từ đó, có những vị Tăng đến tham thỉnh về công án, về những vấn đề hiểm hóc căn bản của thiền, Câu Chi đều đưa một ngón tay lên trong im lặng, có những trường hợp đã được khai ngộ trong tác động này, Câu Chi trở thành một vị thiền sư.

Trong am của Câu Chi có một chú tiểu, cha mẹ cho theo lo việc trà nước, hầu hạ và thân cận để thấm nhuần đạo hạnh, học hỏi nơi Thiền sư, tiểu còn nhỏ, chú thấy nhiều lần có khách tăng đến hỏi, Thiền sư chỉ đưa một ngón tay lên, thay cho câu trả lời. chú nhập tâm ngón tay là tất cả, là quan trọng hơn hết, là tinh túy của thiền.

Một hôm, chú rời am đi xuống xóm cư dân, làm chút việc theo lời Thầy dạy. Có những Phật tử quan tâm đến việc giảng dạy, đã hỏi thăm chú về những gì Thiền sư đã dạy. Để giải thích về việc này, chú đưa một ngón tay lên và nói rằng, thiền sư chỉ dạy có như thế mỗi khi người ta hỏi về giáo lý của đức Phật.

Khi xong việc, chú tiểu trở về am, lúc Câu Chi ngồi bên thư án, chú tiểu đứng gần bên, thuật lại cho Thầy nghe những người đã hỏi về phương pháp giảng dạy của Thầy, và chú tiểu cũng đưa một ngón tay lên, làm y như đã trả lời cho những người dưới xóm.

Bỗng Câu Chi nhanh như chớp, tay trái chụp lấy ngón tay chú tiểu, tay phải chụp

lấy con dao rọc giấy, dè ngón tay chú tiểu xuống thư án, tay kia tiện đứt một lóng tay ngón trở của chú tiểu.

Vừa hoảng hốt, vừa đau, chú tiểu dăng ra khỏi tay Thiền sư, cầm đầu chạy khỏi thảo am, chú vừa chạy, vừa la, vừa khóc.

Thiền sư đuổi theo, vừa chạy vừa gọi :

- Này Tiểu ! Này Tiểu !

Chú tiểu biết có thiền sư chạy đuổi theo và gọi mình, ban đầu chú sợ nên chạy nhanh hơn nhưng bỗng chú nhớ ra, mỗi lần có vị tăng nào đến hỏi đạo, có khi không vừa lòng toại ý, có bỏ đi, thiền sư cũng chẳng chút để ý, chẳng hề đuổi theo, chắc chắn người không ghét, giận, độc ác với mình, có lẽ người muốn dạy bảo điều chi đây. Nghĩ vậy, chú tiểu quay mặt ngó lại, thiền sư dơ một ngón tay lên.

Tiểu chợt hiểu, chú dừng chơn, bởi vì chú nhớ lời Thiền sư đã có dạy: ‘*Tâm thanh tịnh thì trí huệ sanh*’. Chú im lặng, theo thiền sư trở về am.

Rồi có nhiều vị tăng đến theo học đạo với Câu Chi, tiếng tăm ngài lan rộng, từ thảo am dựng lên một thiền đường.

Cho đến một ngày kia sắp tịch diệt, Thiền sư thăng đường, cho Duy na báo gọi môn đồ đến bên thiền sàng mà dạy rằng :

- Ta được một ngón tay thiền của Thiên Long, bình sanh dùng chẳng hết, cần hiểu chăng ?

Thiền sư Câu Chi nói xong, đưa một ngón tay lên rồi hóa.

Một ngón tay do Thiên Long truyền lại, là phương pháp giáo hóa đặc thù của Câu Chi, đã để lại tên tuổi chói lọi chốn thiền lâm.

Phỏng theo ‘ Câu Chi đưa một ngón tay ‘

Tác 19 Bích Nham Lục

(Bài thứ ba Vô Môn Quan)

Phật Lịch 2540-Ngày 1-3-1997

Thơ Trần Trung Đạo



NHỚ CÂY ĐA CHÙA VIÊN GIÁC

Tôi chưa kịp trở về thăm Viên Giác
 Mười hai năm bèo dạt bến sông đời
 Cây đa cũ chắc cũng già hơn trước
 Biết có còn rụng lá xuống sân tôi

Đời lưu lạc tôi đi hoài không nghỉ
 Để niềm đau chảy suốt những mùa thu
 Thời thơ ấu cây đa già tri kỷ
 Vẫn còn đây trong ký ức xa mù

Tôi khổ cực từ khi cha mất sớm
 Nên bà con thân thuộc cũng xa dần
 Khi tôi khóc, đa đầu từng cuống lá
 Khi tôi cười, xào xạt tiếng quen thân

Đã làm mẹ vỗ về tôi giấc ngủ
 Đã làm cha che mát những trưa hè
 Đã làm bạn quây quần khi rảnh rỗi
 Đã làm người chèo thuyền chẳng khen chê

Mỗi buổi sáng tôi một mình ôm chổi
 Quét lá vàng như quét nỗi cô đơn
 Lá vẫn rụng khi mỗi mùa thu tới
 Như đời tôi tiếp nối chuyện đau buồn

Chùa thanh tịnh chẳng dung hồn lữ thứ
 Một chiều thu tôi lay Phật ra đi
 Bỏ lại tiếng kinh cầu vang khuya sớm
 Cây đa già đứng lặng khóc chia ly

Đường tôi qua đã không còn bóng mát
 Ngày nhọc nhằn mưa lũ lúc đêm khuya
 Đa ở lại âm thầm ru khúc hát
 Ngậm ngùi buồn theo mỗi tiếng chuông chiều

Đã thêm mồn dấu cỏ vàng thường nhớ
 Cũng xin đừng gục xuống dưới sân tôi
 Xin có đường để chờ nghe tôi kể
 Chuyện trầm luân của một kiếp con người

Tôi sẽ đến ngôi chùa xưa Viên Giác
 Nhật mảnh đời rơi vớt ở đâu đây
 Ôi thành bé nghèo nàn xưa đã lớn
 Đi làm người du thực ở phương Tây

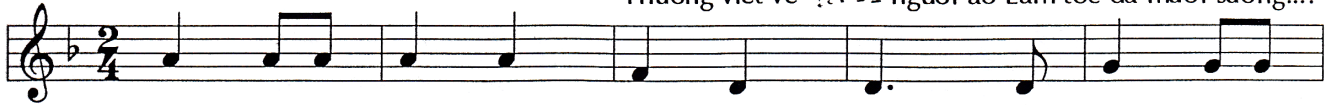
Tôi viết nốt những bài thơ dang dở
 Và linh người rách nát thuở hoa niên
 Đa sẽ hát bài đồng dao muôn thuở
 Nhạc thu buồn nước mắt chảy trong đêm.

50 Năm Đó Đây

tempo = 96

tâm trí Quang V...

Thương viết về !... người áo Lam tóc đã muối sương...



Qua năm mươi năm thặng trăm cuộc đời. Tình Lam trong tim
Qua bao nhiêu năm không còn khờ dại. Tình Lam trong tim



ta vẫn còn đọng lại. Dù là đường đi ngàn lối. Nhưng
ta vẫn còn đọng lại. Dù là đường trăm ngàn lối. Nhưng



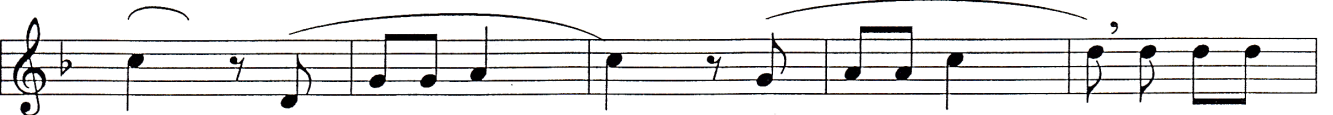
đường về chỉ một nơi! Dù đường càng đi càng khó. Nhưng lòng nào có ngại
lòng thì vẫn thành thời! Đường về còn xa mờ quá! Thương người người hỏi người



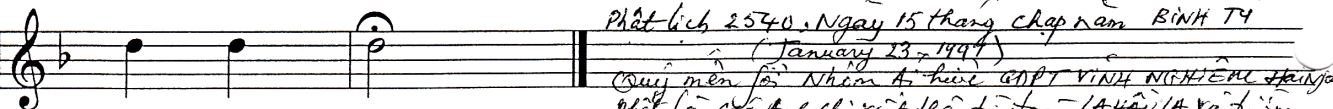
chi. Qua năm mươi năm hơn nữa đời người. Về
oi. Qua năm mươi năm bây giờ gặp lại. Tình



đây Anh Em ta đó đây một nhà. Cuộc đời dù đen
Lam trong tim ta vẫn còn rạng ngời! Bầu trời còn xanh



trắng. Ngọt bùi rồi cay đắng. Đường đời nhiều mưa nắng. Như mây lang
thăm! Tình người còn vương vấn. Ngày về còn xa lắm! Ôi! Nơi phương



thang! Lang thang!
xa! Tha phương!

Bản Tin 44 trang 8

Phát lịch 2540. Ngày 15 tháng Chạp năm BÍNH TÝ
(January 23, 1991)
Quý mến lời Nhạc Á-hình GÁP VINH NGHIÊM HUY
nhất là các Anh chị kết thân từ đoàn LAM LAM và những
đạo tạo H.T. ADAT-ĐA... vài câu kết cục? QUANG-VU
hàng 5 năm tháng sống liêu lạc kẻ người! ...